

Số: 3212/KH-UBND

Quảng Nam, ngày 25 tháng 5 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Quảng Nam năm 2023 và những năm tiếp theo**

Theo báo cáo Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 do Chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP) phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Phát triển - Hỗ trợ cộng đồng, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công bố ngày 12/4/2023, Chỉ số PAPI tỉnh Quảng Nam đạt 42,24 điểm tăng 0,14 điểm và tăng 04 bậc so với năm 2021, thuộc nhóm các tỉnh đạt điểm trung bình cao.

Kết quả 08 chỉ số nội dung thì có 05/08 chỉ số nội dung tăng điểm số, so với năm 2021 (*tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; thủ tục hành chính công; quản trị điện tử*), 03/08 chỉ số nội dung giảm điểm số (*kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường*)

Trong 08 chỉ số nội dung thì có 01 chỉ số nội dung nằm trong nhóm đạt điểm cao nhất (*cung ứng dịch vụ công*), 02 chỉ số nội dung nằm trong nhóm đạt điểm trung bình cao (*công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân*), 05 chỉ số nội dung trong nhóm đạt điểm trung bình thấp (*tham gia của người dân cấp cơ sở; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; quản trị điện tử và quản trị môi trường*).

Để tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đạt được, đồng thời cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023 và các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân; đồng thời phát huy sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng và giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật.

- Tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao điểm số 08 nội dung đánh giá của PAPI, phấn đấu năm 2023 có điểm số cao hơn năm 2022.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp, mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong việc nỗ lực cải thiện hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Cải thiện sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước.

## **2. Yêu cầu**

- Kế hoạch được triển khai đồng bộ ở các cấp chính quyền; tập trung trọng điểm tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các Sở, Ban, ngành và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thị xã, thành phố, xác định nâng cao điểm số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cấp huyện và cấp xã;

- Việc thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI phải thực hiện đồng bộ với Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm.

- Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách pháp luật; góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo theo Phụ lục đính kèm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành**

- Trên cơ sở các nội dung có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, phụ trách, chủ động xây dựng kế hoạch gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 31/12/2023** để tổng hợp.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và kịp thời hướng dẫn khắc phục những sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn ngành dọc tại cấp huyện, cấp xã.

### **2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung, kết quả thực hiện Chỉ số PAPI hằng năm của tỉnh đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã và Nhân dân tại địa phương.

- Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch này, căn cứ đặc điểm tình hình của từng địa phương, xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai thực hiện hiệu quả cao nhất. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 31/12/2023** để tổng hợp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, bảo đảm thực chất, hiệu quả các nội dung thành phần của Chỉ số PAPI.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung thành phần Chỉ số PAPI thuộc trách nhiệm thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.

### **3. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp thực hiện để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

- Chủ trì xây dựng cẩm nang tuyên truyền các nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI cung cấp cho cán bộ, công chức cấp xã.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức cấp xã nâng cao hiểu biết về các nội dung Chỉ số PAPI.

### **4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tiến hành kiểm tra, rà soát các TTHC để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các quy định không phù hợp với pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, gắn kết quả giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản: Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Đất đai; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Tiếp cận thông tin...

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát hoạt động của các

cơ quan quản lý nhà nước, nhất là hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp với Nhân dân; tăng cường sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở, cũng như kiểm soát tham nhũng trong khu vực công.

## 6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tăng cường quản lý Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác, sử dụng các Cổng/Trang thông tin điện tử đáp ứng nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân; đặc biệt việc áp dụng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các Chỉ số nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI của tỉnh đến người dân và chính quyền cơ sở, đồng thời đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện đến nhân dân biết để tích cực hưởng ứng và kiểm tra, giám sát.

**7. Thanh tra tỉnh** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường các biện pháp tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công.

**8. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam** tuyên truyền sâu rộng kết quả, nội dung các tiêu chí, ý nghĩa của việc nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh, tạo chuyển biến về ý thức, trách nhiệm, đạo đức, kỷ luật trong thực thi công vụ, nhiệm vụ phục vụ Nhân dân; tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch, đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để tổ chức, cá nhân biết, giám sát

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

### Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Ban chỉ đạo CCHC và CDS tỉnh;
- CT, PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các Hội đoàn thể chính trị xã hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo QN, Đài PT-TH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, NCKS.

E:\Dropbox\CÔNG2023\KEHOACH\NOI\U\2205-KH CS PAPI 2023.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Quang Bửu**

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI NĂM 2023**  
**VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO**

*(Kèm theo Kế hoạch số #sovb/KH-UBND ngày #nbh/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

| <b>Nội dung</b>                                      | <b>Nhiệm vụ, giải pháp</b>   | <b>Cơ quan thực hiện</b>               | <b>Cơ quan theo dõi</b>                                    | <b>Thời gian hoàn thành</b> |
|--|--|--|--|-----------------------------|
| <b>1. Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở</b>      |  |  |  |                             |
| a) Tri thức công dân về chính sách hiện hành         | Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND;   | UBND cấp xã,<br>UBND cấp huyện         | Sở Tư pháp,<br>UBMT Tổ quốc Việt Nam và Đoàn thể các cấp   | Thường xuyên                |
| b) Cơ hội tham gia                                   | - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể, các hội, nhóm...<br>- Thông tin để người dân nắm được các quy định về: Quyền cử tri được đi bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; kết quả bầu cử.  | UBND cấp xã                            | UUBMT Tổ quốc Việt Nam và Đoàn thể các cấp, UBND cấp huyện | Thường xuyên                |
| c) Chất lượng bầu cử Trưởng thôn; Tổ trưởng Khối phố | Thông tin để người dân nắm được các quy định về chất lượng bầu cử như: Phải có từ hai ứng cử viên trở lên để bầu Trưởng thôn; Khối phố; Cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn/khối phố đều được mời đi bầu cử; Việc bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín; Danh sách người trúng cử trưởng thôn/khối phố được niêm yết công khai. | UBND cấp xã                            | UBMT Tổ quốc Việt Nam và Đoàn thể các cấp, UBND cấp huyện  | Thường xuyên                |
| d) Tham gia đóng góp tự nguyện                       | - Thông tin cho người dân biết các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện;<br>- Việc giám sát xây mới, tu sửa công trình phải có sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân hoặc Ban giám sát đầu tư cộng đồng.  | UBND cấp xã,<br>Ban Thanh tra nhân dân | UBMT Tổ quốc Việt Nam và Đoàn thể các cấp, UBND cấp huyện  | Thường xuyên                |

| Nội dung  | Nhiệm vụ, giải pháp   | Cơ quan thực hiện           | Cơ quan theo dõi  | Thời gian hoàn thành |
|---|---|-----------------------------|---|----------------------|
| <b>2. Công khai, minh bạch</b>  |   |                             |   |                      |
| a) Tiếp cận thông tin   | - Tuyên truyền, triển khai các hình thức phù hợp để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương.   | UBND cấp xã                 | UBMT Tổ quốc Việt Nam các cấp, UBND cấp huyện                                 | Thường xuyên         |
| b) Công khai danh sách hộ nghèo   | Thực hiện đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, chuẩn nghèo ở đô thị và nông thôn hằng năm.  | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Hàng năm             |
| c) Công khai thu chi ngân sách  | - Thực hiện đúng quy định về quản lý ngân sách cấp xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.<br>- Công bố công khai thu chi ngân sách cấp xã bằng nhiều hình thức (đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử của UBND xã, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn/khối phố...); bảo đảm tính chính xác của thông tin về thu chi ngân sách đã công bố.                        | UBND cấp xã                 | UBND cấp huyện  | Hàng năm             |
| d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giá bồi thường, thu hồi đất | - Thông tin cho người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh bằng nhiều hình thức.<br>- Công khai Bảng giá đất hàng năm sau khi được UBND tỉnh ban hành tại trụ sở UBND cấp xã, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của ngành và các hình thức thích hợp khác.<br>- Công khai thông tin về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới. | UBND cấp xã                 | UBND cấp huyện, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng        | Thường xuyên         |
| <b>3. Trách nhiệm giải trình với người dân</b>                              |   |                             |   |                      |
| a) Mức độ và Hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền                        | Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân đối với các vấn đề khúc mắc   | UBND cấp xã                 | UBMT Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể các cấp và đại biểu HĐND xã, phường, UBND cấp | Thường xuyên         |

| Nội dung   | Nhiệm vụ, giải pháp   | Cơ quan thực hiện              | Cơ quan theo dõi          | Thời gian hoàn thành |
|--|---|--------------------------------|---------------------------|----------------------|
|  |   |                                | huyện                     |                      |
| b) Giải quyết khiếu nại, tố giác của người dân                     | <p>Chính quyền địa phương tích cực, chủ động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật tố cáo; Luật Tiếp công dân.</li> <li>- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết tốt những khúc mắc của dân.</li> </ul>   | UBND cấp xã,<br>UBND cấp huyện | Thanh tra tỉnh            | Thường xuyên         |
| c) Tiếp cận dịch vụ tư pháp  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý.</li> <li>- Giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ pháp lý khi người dân có nhu cầu.</li> </ul>   | UBND cấp xã,<br>UBND cấp huyện | Sở Tư pháp                | Thường xuyên         |
| <b>4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b>                  |   |                                |                           |                      |
| a) Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương               | <p>Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, người thực thi công vụ tại địa phương có các hành vi như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng;</li> <li>- Nhận các khoản tiền ngoài quy định khi làm chứng thực, xác nhận; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các thủ tục hành chính ở cấp xã</li> </ul> | UBND cấp xã,<br>UBND cấp huyện | Thanh tra tỉnh            | Thường xuyên         |
| b) Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công Y tế, Giáo dục | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện khám chữa bệnh; thái độ phục vụ, quy tắc ứng xử của các nhân viên y tế.</li> <li>- Tăng cường thanh tra kiểm tra các cơ sở giáo dục tiểu học công lập; Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học.</li> </ul>   | Sở Y tế; Sở Giáo dục           | Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh | Thường xuyên         |

| Nội dung  | Nhiệm vụ, giải pháp  | Cơ quan thực hiện  | Cơ quan theo dõi  | Thời gian hoàn thành     |
|---|--|--|---|--------------------------|
| c) Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công  | Thực hiện việc tuyển dụng công chức phải bảo đảm nguyên tắc: Công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.   | Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện                                       | Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh   | Theo Kế hoạch tuyển dụng |
| d) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền để người dân biết về Luật Phòng chống tham nhũng để mạnh dạn tố cáo hành vi vi phạm, đòi hỏi lộ.</li> <li>- Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin của người dân về hiện tượng tham nhũng.</li> <li>- Công khai rộng rãi, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng.</li> </ul>  | UBND cấp xã, UBND cấp huyện, các Sở, Ban, ngành                          | Thanh tra tỉnh  | Thường xuyên             |
| <b>5. Thủ tục hành chính công</b>   |  |  |   |                          |
| Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền địa phương; Dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Dịch vụ hành chính ở cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông;</li> <li>- Thực hiện tốt việc niêm yết công khai quy trình giải quyết các TTHC và niêm yết công khai các mức phí, lệ phí phải nộp;</li> <li>- Nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC;</li> <li>- Quan tâm hơn nữa việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Tiếp tục quan tâm rà soát, đơn giản hóa TTHC;</li> <li>- Thực hiện tốt việc gửi thư xin lỗi đối với những hồ sơ trễ hẹn và quá hạn.</li> </ul> | UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Trung tâm Phục vụ Hành chính công Quảng Nam | Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường<br>Văn Phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ | Thường xuyên             |
| <b>6. Cung ứng dịch vụ công</b>   |  |  |   |                          |
| a) Y tế công lập  | - Tăng cường công tác tuyên truyền về lợi ích của việc tham gia bảo  | UBND cấp   | Bảo hiểm xã hội tỉnh  | Thường                   |



| Nội dung  | Nhiệm vụ, giải pháp  | Cơ quan thực hiện                      | Cơ quan theo dõi   | Thời gian hoàn thành |
|---|--|--|--|----------------------|
|   | hiểm y tế.<br>- Thông tin, tuyên truyền về quy định trẻ em dưới 6 tuổi được miễn phí khám chữa bệnh, người nghèo được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế; tác dụng của thẻ bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh;<br>- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện;<br>- Thực hiện các giải pháp khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành;<br>- Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ người khám, chữa bệnh. | huyện, UBND cấp xã                     | Quảng Nam, Sở Y tế   | xuyên                |
| b) Giáo dục tiểu học công lập   | - Nâng cao chất lượng dạy và học giáo dục tiểu học công lập.<br>- Khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành giáo dục.<br>- Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ dạy và học trong nhà trường.  | UBND cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo | Thanh tra tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan                                    | Thường xuyên         |
| c) Hạ tầng căn bản  | Bảo đảm cung cấp đầy đủ các điều kiện cơ bản cho người dân như: Điện, đường giao thông nông thôn được trải nhựa; nước sạch cho sinh hoạt tới tận nhà.  | UBND cấp xã                            | UBND cấp huyện, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, | Thường xuyên         |
| d) Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư | Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm.  | Công an cấp huyện, cấp xã              | Công an tỉnh   | Thường xuyên         |

| Nội dung   | Nhiệm vụ, giải pháp   | Cơ quan thực hiện           | Cơ quan theo dõi             | Thời gian hoàn thành |
|--|---|-----------------------------|------------------------------|----------------------|
| <b>7. Quản trị môi trường</b>                                |   |                             |                              |                      |
| a) Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường                        | Tổ chức kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp, khu công nghiệp, các công trình công cộng đang thi công, các cơ sở sản xuất, chăn nuôi để kịp thời xử lý vấn đề gây ô nhiễm môi trường  | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Tài nguyên và Môi trường  | Thường xuyên         |
| b) Chất lượng không khí và chất lượng nước                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục, hạn chế ô nhiễm, cải thiện chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh: giảm thiểu nguồn phát sinh khí thải độc hại, bụi mịn,</li> <li>- Xử lý nghiêm các vi phạm về bảo vệ môi trường; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường không khí.</li> <li>- Tăng cường thanh, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm đối với các vi phạm của các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế... trong lĩnh vực tài nguyên nước.</li> </ul> | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Tài nguyên và Môi trường  | Thường xuyên         |
| <b>8. Quản trị điện tử</b>                                   |   |                             |                              |                      |
| a) Sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và hướng dẫn cho người dân biết cách sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của địa phương.  | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên         |
| b) Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương               | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và tổ chức tập huấn cho người dân biết sử dụng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.   | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên         |
| c) Phục đáp của chính quyền qua cổng thông tin điện tử       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tuyên truyền hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC;</li> <li>- Đăng tải đầy đủ thông tin, dự thảo chính sách, pháp luật lên cổng thông tin điện tử để lấy ý kiến của người dân.</li> </ul>   | UBND cấp xã, UBND cấp huyện | Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên         |